TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-7-2023
V/v tranh chấp: "*Yêu cầu ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Ông Trần Văn Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 490/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp: "*Yêu cầu ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXX-ST ngày 22-6-2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Bá T, sinh năm 1976.
Địa chỉ: Số nhà 64, H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1992.
HKTT: Số nhà 64, H , phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Chổ ở hiện nay: Tổ 19, thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(Ông T, bà N có đơn xin vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, các văn bản làm việc tại Toà án, nguyên đơn ông Đinh Bá T trình bày:

Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà N sống hạnh phúc, lo làm ăn, tuy nhiên sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa bà N và ông T không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vả nhau và không tin

tưởng lẫn nhau. Hiện nay bà N và ông T đang sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Ông Đinh Bá T nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ, mặc dù ly thân đã lâu nhưng giữa các bên không có cách gì để hàn gắn và không có kết quả nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị N.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Bá T yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị N.

Về con chung: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N có 01 người con chung là cháu Đinh Gia Ánh N1, sinh ngày 16/7/2021.

Ông Đinh Bá T đồng ý cho bà Nguyễn Thị N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Gia Ánh N1 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Đinh Bá T đồng ý cấp dưỡng để bà N nuôi con chung với số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng/01 cháu cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định, bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, về nợ chung: Ông Đinh Bá T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Thời gian đầu, bà N và ông T sống hạnh phúc, lo làm ăn, tuy nhiên sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Bà N và ông T sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N đồng ý ly hôn với ông Đinh Bá T.

Về con chung: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N có 01 người con chung là cháu Đinh Gia Ánh N1, sinh ngày 16/7/2021.

Bà Nguyễn Thị N có nguyện vọng được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Gia Ánh N1 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bà Nguyễn Thị N yêu cầu ông Đinh Bá T phải cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng/01 cháu cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, về nợ chung: Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện công việc nên bà Nguyễn Thị N xin Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt bà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà N sống hạnh phúc, lo làm ăn, tuy nhiên sống hạnh

phúc được khoảng thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo ông T là do giữa bà N và ông T không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vả nhau và không tin tưởng lẫn nhau. Hiện nay bà N và ông T đang sống ly thân. Ông Đinh Bá T nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ, mặc dù ly thân đã lâu nhưng giữa các bên không có cách gì để hàn gắn và không có kết quả nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị N. Về con chung: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N có 01 người con chung là cháu Đinh Gia Ánh N1, sinh ngày 16/7/2021. Ông T để cho bà N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Gia Ánh N1 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông T đồng ý cấp dưỡng để bà Nguyễn Thị N nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi. Bà N đồng ý ly hôn, có nguyện vọng nuôi con, đồng ý nhận mức cấp dưỡng nuôi con như ông T nêu ở trên nên cần xử theo sự thỏa thuận này. Về tài sản chung và nợ chung: Ông T, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này ông T, bà N có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nay ông T yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; Nơi cư trú của bà Nguyễn Thị N là xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ông T, bà N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông T, bà N là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà N sống hạnh phúc, lo làm ăn, tuy nhiên sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo ông T là do giữa bà N và ông T không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vả nhau và không tin tưởng lẫn nhau. Hiện nay bà N và ông T đang sống ly thân. Ông Đinh Bá T nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ, mặc dù ly thân đã lâu nhưng giữa các bên không có cách gì để hàn gắn và không có kết quả nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị N. Theo bà N thì ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2021 tại Ủy ban

nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, bà N và ông T sống hạnh phúc, lo làm ăn, tuy nhiên sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Bà N và ông T sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay. Bà N đồng ý ly hôn với ông T.

Như vậy giữa ông T và bà N có nhiều mâu thuẫn, ông T, bà N sống ly thân là có thật. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa ông T và bá N ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ông Đinh Bá T được ly hôn với bà Nguyễn Thị N.

[3] *Về con chung*: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N có 01 người con chung là cháu Đinh Gia Ánh N1, sinh ngày 16/7/2021. Ông T để cho bà N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Gia Ánh N1 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông T đồng ý cấp dưỡng để bà Nguyễn Thị N nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi. Bà N có nguyện vọng nuôi con, đồng ý nhận mức cấp dưỡng nuôi con như ông T nêu ở trên nên cần xử theo sự thỏa thuận này.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông T, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này ông T, bà N có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[5] *Về án phí*: Ông T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng ông T nộp 600.000 đồng án phí. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp, còn ông T nộp tiếp 300.000 đồng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Đinh Bá T được ly hôn với bà Nguyễn Thị N.

Về quan hệ con chung: Ông Đinh Bá T và bà Nguyễn Thị N có 01 người con chung là cháu Đinh Gia Ánh N1, sinh ngày 16/7/2021.

Xử ghi nhận sự thỏa thuận của ông T và bà N là bà Nguyễn Thị N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Gia Ánh N1 sinh ngày 16/7/2021 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Đinh Bá T cấp dưỡng để bà Nguyễn Thị N nuôi dưỡng con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Đinh Bá T được quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc yêu cầu người không trực tiếp nuôi dưỡng con phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông T, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này ông T, bà N có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

Về án phí: Ông Đinh Bá T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng ông T nộp 600.000 đồng án phí. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai số: 0008291 ngày 13/10/2022, ông T phải nộp thêm 300.000 đồng án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/7/2023), đương sự có quyền kháng cáo; đối với ông T, bà N vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR - VT;
- VKSND H.Châu Đức;
- Cơ quan THA dân sự H.Châu Đức;
- UBND phường T, TP. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Loan